

BAN CHẤP HÀNH
TRUNG ƯƠNG
Số: 33-NQ/TW1

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2003

NGHỊ QUYẾT

Về xây dựng và phát triển thành phố đà nẵng trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước

I- TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ NHỮNG NĂM QUA

1. Đà Nẵng nằm ở vị trí trung độ của đất nước, có vị trí trọng yếu cả về kinh tế - xã hội và quốc phòng - an ninh; là đầu mối giao thông quan trọng về đường bộ, đường sắt, đường biển và đường hàng không, cửa ngõ chính ra Biển Đông của các tỉnh miền Trung, Tây Nguyên và các nước tiểu vùng Mê Kông.

Đà Nẵng cùng với Quảng Nam là vùng đất giàu truyền thống yêu nước và cách mạng, kiên cường trong kháng chiến chống ngoại xâm. Trong sự nghiệp đổi mới và xây dựng đất nước, Đà Nẵng tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng, năng động, sáng tạo, xây dựng thành phố phát triển khá trên nhiều mặt, trở thành một thành phố cảng biển lớn, là đô thị trung tâm cấp quốc gia, là một trong những trọng điểm phát triển của đất nước, góp phần quan trọng thúc đẩy các tỉnh khác trong khu vực phát triển và trở thành trung tâm kinh tế - xã hội của các tỉnh miền Trung và Tây Nguyên. Xây dựng và phát triển Đà Nẵng có ý nghĩa rất quan trọng về nhiều mặt đối với miền Trung - Tây Nguyên và cả nước.

2. Từ khi trở thành đơn vị hành chính trực thuộc Trung ương, nhất là trong gần 3 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội IX của Đảng và Nghị quyết Đại hội lần thứ XVIII của Đảng bộ thành phố, Đảng bộ và nhân dân Đà Nẵng đã đoàn kết, nhất trí, khắc phục khó khăn, khai thác tiềm năng, lợi thế, huy động nội lực, tranh thủ các nguồn lực bên ngoài để xây dựng và phát triển thành phố đạt được nhiều thành tựu đáng

biểu dương, trong một số lĩnh vực đã có cách làm sáng tạo và có những mô hình tốt.

Thành phố luôn duy trì được nhịp độ phát triển kinh tế khá, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, các ngành sản xuất và dịch vụ có tốc độ tăng trưởng cao; thu nhập bình quân đầu người tăng nhanh; thu ngân sách tăng khá, là một trong những địa phương có nguồn thu ngân sách lớn.

Đặc biệt, thành phố đã thực hiện tốt chủ trương gắn phát triển kinh tế với giải quyết các vấn đề xã hội, quan tâm nhân tố con người, chú trọng đầu tư cho giáo dục - đào tạo, khoa học công nghệ, tích cực thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh chính trị, trật tự xã hội, an toàn giao thông...

Trong chỉ đạo điều hành, thành phố đã có cách làm mới, sáng tạo, khơi dậy và phát huy ý chí, nguồn lực của địa phương; tạo được sự đồng thuận trong xã hội, sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể, giữa thành phố với các ban, bộ, ngành Trung ương và các tỉnh trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Thành phố đã đạt được một số kết quả bước đầu quan trọng trong khai thác nguồn lực trong dân, khai thác có hiệu quả quỹ đất để xây dựng cơ sở hạ tầng và chỉnh trang đô thị; làm tốt công tác đền bù giải phóng mặt bằng, không để xảy ra khiếu kiện đông người, vượt cấp; có giải pháp quản lý chặt chẽ, tiết kiệm trong đầu tư xây dựng; chương trình "5 không" được sự đồng tình của nhân dân, đã đem lại kết quả tích cực.

Chính trị, xã hội ổn định; quốc phòng - an ninh được củng cố. Công tác xây dựng Đảng được chú trọng, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của đảng bộ các cấp được nâng lên, hệ thống chính trị được kiện toàn, đội ngũ cán bộ trưởng thành một bước; quan hệ giữa Đảng với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân gắn bó chặt chẽ hơn; nội bộ cấp uỷ đoàn kết, thống nhất; niềm tin, uy tín của Đảng bộ đối với nhân dân thành phố ngày càng được nâng cao.

Bước đầu Đà Nẵng đã có một số lĩnh vực phát huy vai trò trung tâm đối với khu vực miền Trung và Tây Nguyên như giáo dục - đào tạo, y tế và công nghệ thông tin...

Những thành tựu trên đây là tiền đề để thành phố vươn lên thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ còn lại mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVIII đã đề ra, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội IX của Đảng, từng bước phát huy vai trò trung tâm của khu vực và đóng góp ngày càng lớn vào sự phát triển của đất nước.

3. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được, thành phố Đà Nẵng cũng còn một số tồn tại, yếu kém cần được khắc phục.

Trước hết, phát triển kinh tế chưa thực sự vững chắc, chất lượng chưa cao, quy mô nhỏ, chưa tương xứng với tiềm năng và vị thế của thành phố. Vai trò trung tâm, sức lan tỏa, lôi kéo các tỉnh lân cận và các tỉnh Tây Nguyên còn hạn chế. Kinh tế phát triển nhưng chưa định hình rõ được ngành mũi nhọn, chưa có sản phẩm chủ lực; việc quan tâm thúc đẩy các thành phần kinh tế ngoài quốc doanh đầu tư phát triển còn hạn chế, vai trò kinh tế tư nhân chưa được khơi dậy và phát huy tốt; đổi mới công nghệ còn chậm, khả năng cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế còn yếu, các lợi thế về kinh tế biển chưa được khai thác tốt, thu hút vốn đầu tư của nước ngoài còn thấp.

Hai là, chưa có giải pháp tốt đối với một số vấn đề xã hội, trong đó có các vấn đề phát sinh trong quá trình đô thị hoá, công tác tái định cư còn một số nội dung phải tiếp tục quan tâm giải quyết.

Ba là, công tác xây dựng Đảng đạt nhiều kết quả, song sự chuyển biến ở một số đơn vị, nhất là cấp cơ sở chưa mạnh, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới.

Bốn là, công tác cán bộ vẫn còn nhiều bất cập, chưa có giải pháp mang tính đột phá để xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp trưởng thành nhanh hơn, có phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu phát triển của thành phố.

Năm là, phong trào quần chúng phát triển chưa đều, nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân ở cơ sở còn lúng túng, bị động.

Những tồn tại, yếu kém trên do nhiều nguyên nhân.

Về chủ quan, chủ yếu là do năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của một số cấp uỷ đảng, chính quyền chưa đều, chưa tương xứng và ngang tầm với yêu cầu phát triển của thành phố; chưa làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nhất là cán bộ trẻ; tính chiến lược về phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn chưa được coi trọng; chưa khai thác tốt các nguồn lực cho đầu tư phát triển.

Về khách quan, vị trí, vai trò của Đà Nẵng chưa được xác định và nhận thức rõ; việc quy hoạch và tập trung đầu tư phát triển để thành phố giữ vai trò trung tâm trong khu vực miền Trung và Tây Nguyên còn hạn chế.

II- PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG ĐẾN NĂM 2020

1. Đà Nẵng bước vào thời kỳ phát triển mới trong bối cảnh có nhiều thuận lợi, cơ hội lớn, nhưng cũng có nhiều khó khăn, thách thức gay gắt, đặc biệt thành phố phát triển trong xu thế cạnh tranh trên thị trường trong nước và nước ngoài ngày càng tăng.

Trên cơ sở tiếp tục quán triệt Nghị quyết Đại hội IX của Đảng về phương hướng phát triển đất nước, Đảng bộ và nhân dân thành phố phải nỗ lực phấn đấu vượt bậc, chủ động nắm bắt thời cơ, vượt qua thách thức, phát huy tính năng động, sáng tạo để xây dựng và phát triển thành phố theo hướng:

Xây dựng thành phố Đà Nẵng trở thành một trong những đô thị lớn của cả nước, là trung tâm kinh tế - xã hội lớn của miền Trung với vai trò là trung tâm công nghiệp, thương mại, du lịch và dịch vụ; là thành phố cảng biển, đầu mối giao thông quan trọng về trung chuyển vận tải trong nước và quốc tế; trung tâm bưu chính - viễn thông và tài chính - ngân hàng; một trong những trung tâm văn hoá - thể thao, giáo dục - đào tạo và khoa học công nghệ của miền Trung; là địa bàn giữ vị trí chiến lược quan trọng về quốc phòng, an ninh của khu vực miền Trung và cả nước.

Đà Nẵng phải phấn đấu để trở thành một trong những địa phương đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và cơ bản trở thành thành phố công nghiệp trước năm 2020.

2. Để thực hiện phương hướng, mục tiêu trên, Đảng bộ thành phố phải tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các nhiệm vụ sau đây:

Làm tốt công tác quy hoạch đô thị, đầu tư xây dựng, phát triển cơ sở hạ tầng một cách đồng bộ, theo hướng thành phố công nghiệp văn minh, hiện đại.

Tiếp tục phát huy tiềm năng và lợi thế so sánh, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát triển thành phố tương xứng với tầm vóc là trung tâm kinh tế - xã hội của khu vực miền Trung, có tác động lan toả đối với sự phát triển của các tỉnh lân cận, Tây Nguyên và với cả hành lang kinh tế đông - tây, tiểu vùng Mê Kông.

Có kế hoạch và bước đi trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế từ nay đến năm 2010 theo hướng cơ cấu kinh tế công nghiệp, dịch vụ, nông nghiệp, sau năm 2010 chuyển sang cơ cấu dịch vụ - công nghiệp - nông nghiệp. Trong đó chú trọng phát triển công nghiệp có công nghệ cao, dịch vụ có chất lượng cao, xây dựng trung tâm công nghệ cao; khai thác tiềm năng kinh tế biển; phát triển các ngành, sản phẩm có lợi thế cạnh tranh; quan tâm đến đổi mới công nghệ, tiếp cận với công nghệ hiện đại.

Phát triển nhanh các dịch vụ mà thành phố có thể mạnh như vận tải đường sắt, đường bộ, cảng biển, sân bay quốc tế, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, bưu chính viễn thông, tư vấn, chuyển giao công nghệ. Đầu tư phát triển mạnh du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của thành phố; xây dựng Đà Nẵng thành trung tâm du lịch lớn của đất nước, là đầu mối trung chuyển, quá cảnh và giao lưu hàng hoá - dịch vụ của miền Trung - Tây Nguyên.

Phát huy tiềm năng của các thành phần kinh tế, đổi mới quản lý, sắp xếp tổ chức lại các doanh nghiệp nhà nước, đẩy mạnh quá trình cổ phần hóa các doanh nghiệp mà nhà nước không cần giữ 100% vốn. Phát triển kinh tế tư nhân, hợp tác, hợp tác xã. Tập trung cao hơn nguồn lực địa phương và Trung ương, tạo môi trường thuận lợi để đẩy mạnh thu hút đầu tư nước ngoài, mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và kinh tế đối ngoại.

Quan tâm phát triển văn hóa - xã hội tương xứng với sự phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, y tế, tiếp tục giảm nghèo và nâng cao đời sống của nhân dân, giải quyết các vấn đề bức xúc về xã hội và môi trường sinh thái, bảo đảm cho sự phát triển bền vững của thành phố.